

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 1020: Có Thể Thấy, Tự Tại Thành Tựu, Chính Là Từ Vô Niệm Không Tịch Mà Hiện Hiện Trí Quang

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 088)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Có thể thấy, tự tại thành tựu, chính là từ vô niệm không tịch mà hiện hiện trí quang.】

Điều này nói rõ Hậu Đắc Trí chính là từ Căn Bản Trí mà ra, vô niệm không tịch là Căn Bản Trí. Hiểu thấu đạo lý này, quý vị sẽ biết chư Phật Bồ Tát, chư vị Tổ sư Đại đức, các Ngài thuyết pháp như thế nào. Các Ngài thuyết pháp đến mức có thể khiến cho hết thảy chúng sanh đều có thể tương ưng, đều có thể khai ngộ, đều có thể khế nhập. Pháp này gọi là Diệu Pháp, diệu ở chỗ nào? “Vô thuyết nhi thuyết” (không nói mà nói) thì diệu, “hữu thuyết nhi thuyết” (có nói mà nói) thì không diệu rồi. Cần phải học ở ngay chỗ này, cần phải hạ thủ công phu ở ngay chỗ này. Thế nhưng chúng ta là phàm phu, nghiệp chướng sâu nặng, thì học bắt đầu từ đâu? Vẫn là phải học bắt đầu từ “có nói mà nói”. Nhưng quý vị nhất định phải ghi nhớ, bắt buộc từ “có nói mà nói” tiến nhập vào “không nói mà nói” thì mới được. Việc này rất khó, khó ở chỗ nào? Phiền não của chúng ta không thể đoạn dứt; đoạn được phiền não, phá được vô minh, thì mới có thể thâm nhập cảnh giới này.

Chúng ta hãy nhìn lại một số Tổ sư Đại đức thời cận đại, như Lão pháp sư Đế Nhàn, đây là vị được mọi người thời cận đại công nhận, không có gì để bàn cãi; hay Lão pháp sư Viên Anh, các Ngài đều là những bậc thiện tri thức rất hiếm có. Vào đầu thời Dân Quốc, có pháp sư Ứng Từ giảng “Kinh Hoa Nghiêm”, pháp sư Từ Châu giảng Giới luật và Tịnh Độ, vị này không phải là pháp sư Từ Châu từng đến đây lần trước, chỉ là trùng tên thôi. Những vị đại thiện tri thức này, chúng ta biết rất rõ ràng, rất tường tận, các Ngài vẫn chưa ly tướng, các Ngài vẫn chưa ly niệm, các Ngài chưa phải là Bồ Tát Sơ Trụ của Viên Giáo, thế nhưng các Ngài thuyết pháp cũng vô cùng khế cơ. Thậm chí như

lão cư sĩ Lý Bình Nam mà tôi đã thân cận ở Đài Loan, Ngài giảng kinh thuyết pháp có nói hay không? Có nói. Vào ngày giảng kinh, Ngài phải chuẩn bị cả một ngày, ngày hôm đó Ngài không tiếp khách, chỉ để chuẩn bị. Thế nhưng cụ thường hay nói với chúng tôi rằng, Ngài dành thời gian dài như vậy, dụng tâm chuẩn bị như vậy, nhưng hễ bước lên bục giảng, những thứ Ngài chuẩn bị thấy đều không dùng đến, những điều Ngài nói ra không biết từ đâu mà đến? Nhưng Ngài vẫn phải chuẩn bị. Đạo lý này chúng ta cần phải hiểu. Cảnh giới này so với những điều đang giảng ở đây thì kém rất xa, thấp hơn rất nhiều; xét về mặt tầng thứ, thì thấp hơn rất nhiều. Đây là đạo lý gì? Trước đây Lý Bình lão đã truyền thụ phương pháp này cho tôi, tôi giảng kinh, cả một đời này giảng kinh, đều là nhờ vào sự truyền thụ của Lão sư Lý, chỉ gồm bốn chữ: “Chí thành cảm thông”. Chúng ta không có năng lực đoạn phiền não, chúng ta dùng tâm chân thành để cầu cảm ứng. Những lời nói ra ở trên bục giảng, chính là cảm ứng đạo giao, tuyệt đối không phải bản thân có năng lực nói ra được, lời này là chân thật.

Gần đây ở Trung Quốc, cũng như ở nước ngoài, có không ít đồng tu đã chuyên biên các cuộn băng ghi âm của tôi thành sách. Rất nhiều người chuyên biên thành sách, nhưng tôi chưa xem qua. Gần đây tôi có xem một bản “Kinh Vô Lượng Thọ”, là phần giảng ký do các đồng tu chỉnh lý lại, họ nhờ tôi sửa chữa đôi chút. Sau khi xem xong, tôi có cảm xúc rất lớn, tôi không thể viết ra được, thực sự không viết ra được, sao lại có thể giảng ra được như vậy? Đây quả thực là những lời chân thật. Chẳng những những bộ kinh lớn dài tập tôi không viết ra được, mà ngay cả những bài văn ngắn tôi cũng không viết ra được. Đã rất nhiều năm, tôi không viết văn, đến một bức thư tôi cũng chẳng thiết tha cầm bút, không viết ra được. Cuốn sách nhỏ “Vô Trụ Sanh Tâm” mà quý vị nhìn thấy đó, là do có vài đồng tu tìm tôi nhờ giảng một chút, giảng chừng mười, mười lăm phút, họ ghi âm lại, rồi họ chỉnh lý thành văn tự, tôi xem qua một chút thấy cũng rất khá. Làm sao mà giảng ra được? Hoàn toàn không biết! Đây chính là điều mà Thầy Lý đã nói: “Chí thành cảm thông”. Chúng ta dùng cái tâm chân thành, cầu xin Phật Bồ Tát gia trì. Hoằng dương Phật Pháp, tuyên truyền Phật Pháp, vì hết thấy đại chúng mà giới thiệu Phật Pháp, bản thân chúng ta không có năng lực, nhưng có thể cầu cảm ứng, dùng chân tâm thì mới có thể cầu cảm ứng được, dùng vọng tâm thì không được.

Chân và vọng ở đây, tiêu chuẩn đó của chúng ta cũng phải hạ xuống một chút, không thể nâng cao lên được. Tiêu chuẩn chân và vọng của tôi nằm ở đâu?

Niệm niệm vì lợi ích hết thảy chúng sanh, niệm niệm vì hết thảy Phật Pháp, quyết không màng đến danh văn lợi dưỡng của bản thân mình. Tiêu chuẩn chữ “Thành” của tôi chính là tiêu chuẩn này, đây là tiêu chuẩn rất thấp rồi. Không thể có mảy may tự tư tự lợi, hễ có một chút xíu tự lợi, dính dáng đến một chút danh văn lợi dưỡng, thì không được! Nói cách khác, bạn đến cái tiêu chuẩn này của tôi mà còn chưa đạt tới. Tôi không có sở trường nào khác, niệm niệm vì Phật Pháp, niệm niệm vì chúng sanh, thảy đều tùy duyên chứ không phan duyên; có thể tùy duyên không phan duyên, thì tâm của quý vị mới có thể thanh tịnh. Tôi sẽ không nói là tôi muốn làm cái gì, làm cái gì, tôi hoàn toàn không có cái tâm niệm này, phàm việc gì cũng tùy duyên. Trong cuộc sống, càng đơn giản càng tốt, bớt việc! Tôi quyết định sẽ không xây dựng đạo tràng, bởi vì xây đạo tràng quá phiền phức, công việc quá nhiều, vừa phải quản người lại vừa phải quản việc. Nói theo cách thông thường, đó không phải là việc mà sức người dễ kham nổi! Một người mà biết cách sống, thì cả đời thanh tịnh tự tại, trong tâm không có vương bận, không có lo âu, tháng ngày như vậy rất dễ sống; trong tâm có vương bận, có lo âu, tháng ngày đó rất khó sống. Quý vị nói làm thế có thể kiếm được nhiều tiền, nhưng cái giá phải trả để kiếm nhiều tiền là quá đắt, tôi quyết không đánh đổi. Tôi thà không cần tiền, tôi không muốn trả một cái giá đắt như thế. Tâm thanh tịnh, mới gọi là chân thật tự tại, mới có thể chân thật có được một phần nhỏ cảm ứng với chư Phật Bồ Tát. Điều này nói rõ hữu niệm và vô niệm khác biệt rất lớn, nhất định phải đạt đến vô niệm, trong đó mới có trí huệ, như vậy mới có thể hiển lộ ra được; nếu như vẫn còn hữu niệm, thì không được, đó quyết định là chướng ngại.